

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10-8-2023

“V/v Xin ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Kiên Ngọc Trương
- Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Giữ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh:
Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai với điểm câu trung tâm là Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và điểm câu Phụ là Phòng họp Ủy ban nhân dân phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 115/2023/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2023, về việc “Xin ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Kim Thị Thanh A, sinh ngày 11/01/1988, địa chỉ: Khóm E, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Thạch B, sinh năm 1990, địa chỉ: Khóm F, phường G, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 4 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Kim Thị Thanh A trình bày:

Tôi kết hôn với anh Thạch B vào năm 2018 đến năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung là Thạch Thiện C, sinh ngày 15/9/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2022 thì giữa vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được. Hiện nay chúng tôi đã ly thân nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau nên tôi yêu cầu ly hôn với anh Thạch B. Về con chung 01 người là Thạch Thiện C, sinh ngày 15/9/2019, tôi yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Thạch B phải cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Thạch B vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Kim Thị Thanh A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông B. Về con chung 01 người là Thạch Thiện C, sinh ngày 15/9/2019, bà A yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Bà A khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn ông Thạch B vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Các đương sự đều vắng mặt nên cũng không trực tiếp thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và cũng không có đương sự nào cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về việc “Xin ly hôn và nuôi con”, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Thạch B đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, nên Hội đồng xét xử có căn cứ để tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án không thực hiện thủ tục tố tụng tiến hành điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Thanh A và ông Thạch B kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh vào năm 2022. Do trong cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn tình cảm được và đã ly thân nhau một thời gian nên bà Nha yêu cầu ly hôn với ông B.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà A, do giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng giữa bà A và ông B không còn thương yêu nhau và hai người đã ly thân nhau một thời gian nên bà A yêu cầu ly hôn với ông B. Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống vợ chồng của bà A và ông B không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của bà A là có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Thạch B vắng mặt không lý do thể hiện ý chí của ông B không muốn hàn gắn để tiếp tục chung sống, nuôi dạy con trẻ, xây dựng gia đình hạnh phúc với bà A và cũng thể hiện ông B đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Kim Thị Thanh A.

[4] Về con chung: 01 người là Thạch Thiện Nhân, sinh ngày 15/9/2019, bà A yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Cháu Thạch Thiện C đang độ tuổi nhi đồng nên rất cần có sự chăm sóc của mẹ. Do đó, yêu cầu nuôi con của bà A là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Do bà A không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện của bà A nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Do bà Kim Thị Thanh A khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Kim Thị Thanh A phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Kim Thị Thanh A.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Thanh A được ly hôn với ông Thạch B.
- Về con chung: 01 người là Thạch Thiện C, sinh ngày 15/9/2019, giao cho bà A tiếp tục nuôi dưỡng, ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Kim Thị Thanh A khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

* **Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm:** Buộc bà Kim Thị Thanh A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được căn trừ vào số tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0015451, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, nên bà A không phải nộp tiếp.

Án xử sơ thẩm công khai báo đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- UBND nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Bích Chi